TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** TỈNH Đ	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **712**/2024/HS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Cẩm**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Thiều Thị Phi Loan**
Ông **Trần Công Danh**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Hoàng Long** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông **Trần Xuân Thìn** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 692/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 729/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh H** (tên gọi khác: Ốc Pháp, Út Lác, Út), sinh năm: 1994 tại tỉnh Đ;

Nơi đăng ký thường trú: A1/196B, tổ 8, khu phố 1, phường T, TP Biên H, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 04/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Họ tên cha: Phạm Minh Hùng, sinh năm 1963.

Họ tên mẹ: Lê Thị Liễu, sinh năm 1966.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Bị cáo chung sống với chị Nguyễn Đặng Hồng Nhung - sinh năm 1995 (Không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2013 (chị Nhung đã bỏ đi nơi khác ở). Sau đó, bị cáo chung sống với chị Bùi Thị Kim – sinh năm 1996 (Không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2015 (chị Kim đã bỏ đi nơi khác ở).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/01/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Biên H, tỉnh Đ xử phạt 18 (mười tám) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/01/2020, bị cáo chấp hành xong bản án.

Bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 01/10/2024.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh H là người sử dụng trái phép chất ma túy (Ma túy đá).

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/9/2024, H đi đến Công viên thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh mua của nam giới (Không rõ tên, địa chỉ) 01 (một) gói ma túy tổng hợp (Hàng đá) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) rồi mang về phòng ngủ của H, tại nhà số A1/196B, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, cất giấu trong hộp đựng mắt kính để trên kệ nhựa trong phòng ngủ của H để sử dụng dần.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/9/2024, H lấy một phần ma tuý đang cất giấu rồi sử dụng một mình, số ma túy còn lại H cất giấu vào chỗ cũ.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H đang ở nhà thì Công an phường T đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói ma túy H đang cất giấu trong hộp đựng mắt kính để trên kệ nhựa trong phòng ngủ của H.

Quá trình điều tra, Phạm Minh H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất màu trắng (niêm phong gửi giám định).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh ngọc, số Imei: 865732059064115 của Phạm Minh H không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H (Giao trả cho ông Phạm Minh Hùng – là bố của bị cáo H)

Tại Bản kết luận giám định số 1962/KL-KTHS ngày 07/10/2024, Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận:

- Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,1490 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 669/CT-VKS-BH ngày 19 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo Phạm Minh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/9/2024, tại nhà số A1/196B, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, Phạm Minh H có hành vi tàng trữ trái phép 1,1490 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường T phát hiện bắt quả tang.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Đối với nam giới (Chưa rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thông báo (kèm tài liệu điều tra) đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xác minh làm rõ, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố Phạm Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2024.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu giữ sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B)

3. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố B;
- VKSND tỉnh Đ;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Cẩm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**